TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ VINH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 189/2022/QĐST-HNGĐ

Vinh, ngày 25 tháng 10 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 316/2022/TLST/HNGĐ ngày 10 tháng 10 năm 2022, giữa:

Nguyên đơn: Anh Đoàn Thanh S - Sinh năm 1984

Địa chỉ: xóm 14, xã Nghi Ân, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An.

Bị đơn: Chị Trần Thị T - Sinh năm 1987

Địa chỉ: khối 2, phường Quang Trung, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; Điều 147; khoản 5 điều 211; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 10 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 10 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Đoàn Thanh S và chị Trần Thị T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Anh Đoàn Thanh S và chị Trần Thị T thống nhất có hai con chung là Đoàn Thanh B – sinh ngày 26/1/2013 và cháu Đoàn Ngọc D – sinh ngày 06/4/2014. Nay ly hôn anh S và chị T thống nhất thỏa thuận: Giao hai con là Đoàn Thanh B – sinh ngày 26/1/2013 và cháu Đoàn Ngọc D – sinh ngày 06/4/2014 cho chị Trần Thị T trực tiếp nuôi dưỡng đến khi con đủ tuổi trưởng thành. Anh Đoàn Thanh S có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị Trần Thị T mỗi tháng 5.000.000 đồng (năm triệu đồng) kể từ tháng 11/2022 đến khi con đủ tuổi trưởng thành.

Anh Đoàn Thanh S được quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai được ngăn cấm.

2.2. Về tài sản chung: Anh Đoàn Thanh S và chị Trần Thị T tự thỏa thuận phân chia không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về án phí: Anh Đoàn Thanh S thỏa thuận chịu 150.000 đồng (một trăm năm mươi ngàn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000 đồng (một trăm năm mươi ngàn đồng) án phí cấp dưỡng nuôi con nhưng được khấu trừ số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng hiện có tại Chi cục thi hành án thành phố Vinh theo biên lai số 0010299 ngày 10/10/2022.

2.4. Kể từ ngày chị Trần Thị T làm đơn yêu cầu khoản tiền nói trên. Nếu anh Đoàn Thanh S không thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại điều 6, điều 7 và điều 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND TP Vinh;
- UBND phường Quang Trung, TP Vinh, NA.
(theo GCNKH số 81 ngày 13/11/2012);
- Lưu hồ sơ vụ án.
- Đương sự;

THẨM PHÁN

LÊ THỊ HẢI YẾN